

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt giải quyết kiến nghị đối với các hộ diện giải tỏa  
dự án Khu tái định cư Mỹ Đa Tây, phường Khuê Mỹ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND thành phố về việc ban hành quy định bồi thường thiệt hại, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Hội đồng GPMB quận Ngũ Hành Sơn tại nội dung Tờ trình số 252/TTr-HĐ BTTH&GPMB ngày 19 / 7 /2018 về việc phê duyệt bố trí đất tái định cư và hỗ trợ thêm đối với **09 trường hợp** thuộc diện giải tỏa dự án Khu tái định cư Mỹ Đa Tây,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giải quyết bố trí đất tái định cư và hỗ trợ đền bù đối với 09 hộ diện giải tỏa dự án Khu tái định cư Mỹ Đa Tây, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn. Có danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Giao Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 2 phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện giải quyết đối với các hộ có tên tại điều 1 của Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng; Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng; Giám đốc Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất số 2; Chủ tịch UBND phường Khuê Mỹ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định này thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, HĐ BTTH&GPMB.



Nguyễn Ngọc Tuấn

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT VỀ BỐ TRÍ ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ HỖ TRỢ THÊM ĐỐI VỚI CÁC HỘ THUỘC ĐIỆN GIẢI TỎA DỰ ÁN  
KHU TÁI ĐỊNH CƯ MỸ ĐA TÂY, PHƯỜNG KHUÊ MỸ, QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

(Kèm theo Quyết định số 3176 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng).

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
1.	<p>Đồng sở hữu: Chủ đất:</p> <p>1/ Huỳnh Ngọc Ngự Hương 2/ Huỳnh Ngọc Phương Thúy 3/ Huỳnh Ngọc Trung Nghĩa 4/ Huỳnh Ngọc Phú Thịnh 5/ Võ Thị Thu Vân</p> <p><b>Chủ tài sản:</b> Huỳnh Ngọc Ngự Hương</p> <p>Tổ 32 Khuê Mỹ</p>	163	<p>647,2 17/37 Thu hồi 647,2 Còn lại 0,0</p>	<p>253 994 880</p> <p>Trong đó tiền đất: 124.030.000</p> <p>0</p> <p>Hộ khẩu trú tổ 18-Khuê Mỹ, cấp năm 2008, ghi chuyển đến 2006 gồm 04. khẩu, 01 cặp vợ chồng bà Hương</p>	<p><b>* Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Đại diện chủ hộ khai: Đất do ông bà tự khai phá sử dụng trước năm 1975, để lại cho cha mẹ. Năm 2000 cha mẹ cho 5 chị em để làm nhà. Theo Bản đồ đo vẽ năm 1995 thuộc tờ bản đồ số 78, thửa 70, diện tích 8756,2m<sup>2</sup> đất N<sup>+</sup>.</p> <p><b>* Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b> + <b>Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn.</b> Không bồi thường thiệt hại về đất DT: 647,2m<sup>2</sup>. Hỗ trợ 50% nhà, vật kiến trúc, bồi thường cây cối hoa màu cho các hộ theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND. * Theo bản đồ máy thuộc tờ bản đồ số 78, thửa 70, diện tích 8756,2m<sup>2</sup> đất N<sup>+</sup>. * Theo bản đồ giấy thuộc tờ bản đồ số 78, thửa số 71, diện tích 633,7m<sup>2</sup> đất Hg. * Theo sổ dã ngoại không có. * Biên bản họp ngày 31/10/2014 về việc lấy ý kiến công khai tập thể nhân dân để xác minh nguồn gốc đất, thời điểm bắt đầu sử dụng đất của các hộ giải tỏa thuộc dự án Khu tái định cư Mỹ Đa Tây với nội dung: Nguồn gốc đất do ông bà để lại, thời điểm sử dụng đất ở từ năm 1999 đến nay, có nhà ở thực sự, xây dựng trước thời điểm quy hoạch. + <b>Quyết định số 5631/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn:</b> Vị trí 3 đường phố loại 3, đơn giá 1.860.000 đồng/m<sup>2</sup> nhân thêm hệ số 0,8. Hỗ trợ 50% giá đất ở DT: 150,0m<sup>2</sup>. Bồi thường 100% giá đất trồng cây lâu năm vị trí 1 đồng bằng DT: 497,2m<sup>2</sup>. Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, bồi thường cây cối hoa màu cho các hộ theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND. - Theo biên bản kiểm tra thực tế ngày 21/8/2014, có một hộ Huỳnh Ngọc Ngự Hương có ở thực tế. Còn lại các trường hợp có nhà trên đất không ở tại địa chỉ</p>	<p>+ Đề nghị đền bù toàn bộ đất ở + Đề nghị bố trí mỗi người một lô đất tái định cư</p>	<p><b>* Trên nguyên tắc sớm BGMB mới giải quyết:</b> - Thu hồi 01 (một) lô đất hộ chính đường 7,5m khu tái định cư Mỹ Đa Tây đã bố trí. - Bố trí 02 (hai) lô đất phụ đường 5,0m khu tái định cư Mỹ Đa Tây. (Các đồng sở hữu tự thỏa thuận phân chia đất tái định cư).</p>

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
					<p>giải tòa.</p> <p><i>Điều chỉnh nội dung phê duyệt tại Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 04/7/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn.</i></p> <p>* <b>Giải quyết lần 1:</b> Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</p> <p>- Bố trí 01 (một) lô đất hộ chính đường 7,5m khu tái định cư Mỹ Đa Tây (Các đồng sở hữu tự thỏa thuận phân chia).</p> <p>* <b>Giải quyết lần 2:</b> Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố:</p> <p>* Hỗ trợ đất nông nghiệp xem kẽ trong khu dân cư thay cho mức hỗ trợ đất trồng cây lâu năm vị trí 1 đồng bằng đã được giải quyết của diện tích 497,2 m<sup>2</sup>, cụ thể hỗ trợ chênh lệch thêm với số tiền 209.000.000 đồng (hai trăm lẻ chín triệu đồng).</p> <p>- Hỗ trợ cho bà Huỳnh Thị Ngự Hương về khó khăn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)</p> <p>* Thực tế khu đất trên có 02 gia đình hiện nay không có nơi nương tựa, hoàn cảnh vô cùng khó khăn. Hộ Huỳnh Ngọc Trung Nghĩa hiện nay đã ly dị vợ, đơn thân nuôi 02 con; Hộ bà Võ Thị Thu Vân, chồng chết hiện nay nuôi 02 con nhỏ. Hội đồng thống nhất đề xuất trình thành phố thu hồi lô đất đường 7,5m khu TĐC Mỹ Đa Tây đã bố trí; bố trí 02 lô đất phụ đường 5,0m khu TĐC Mỹ Đa Tây.</p>		
2.	Huỳnh Ngọc Phương Thuý  Tổ 32 Khuê Mỹ	163/1	Chung thừa (17/37)	41 757 810 (không có hộ khẩu tại địa chỉ giải tòa)	<p>* <b>Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Có nhà trên đất của hồ sơ số 163</p> <p>* <b>Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b> + <i>Quyết định số 5631/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn:</i> Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, bồi thường cây cối hoa màu theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 1:</b> Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố: - Bố trí tái định cư theo hộ chính, hồ sơ số 0163.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 2:</b> Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm</p>	+ Xin bố trí 01 lô đất tái định cư + Xin hỗ trợ thêm	+ Hỗ trợ 06 tháng tiền thuê nhà theo diện hộ phụ, cụ thể hỗ trợ thêm 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

*Ng*

*uu*

*uuu*

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
					<p>2018 của Chủ tịch UBND thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không giải quyết bố trí đất tái định cư</li> <li>- Hỗ trợ gia đình khó khăn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)</li> </ul> <p>* Diện tích nhà trong quy hoạch với DT: 32,48 m<sup>2</sup></p>		
3.	Huỳnh Ngọc Trung Nghĩa  Tổ 32 Khuê Mỹ	163/2	Chung thừa (17/37)	27 924 400  (không có hộ khẩu tại địa chỉ giải tỏa)	<p>* <b>Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Có nhà trên đất của hồ sơ số 163</p> <p>* <b>Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b> + <b>Quyết định số 5631/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn:</b> Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, bồi thường cây cối hoa màu theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 1: Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> - Bố trí tái định cư theo hộ chính, hồ sơ số 0163.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 2: Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> - Không giải quyết bố trí đất tái định cư - Hỗ trợ gia đình khó khăn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)</p> <p>* <b>Diện tích nhà trong quy hoạch với DT: 15,9 m<sup>2</sup></b></p>	+ Xin bố trí 01 lô đất tái định cư + Xin hỗ trợ thêm	+ Hỗ trợ thêm gia đình khó khăn, đơn thân nuôi 02 con, cụ thể hỗ trợ thêm với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)
4.	Huỳnh Ngọc Phú Thịnh  Tổ 32 Khuê Mỹ	163/3	Chung thừa (17/37)	21 021 900  (không có hộ khẩu tại địa chỉ giải tỏa)	<p>* <b>Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Có nhà trên đất của hồ sơ số 163</p> <p>* <b>Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b> + <b>Quyết định số 5631/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn:</b> Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, bồi thường cây cối hoa màu theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 1: Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> - Bố trí tái định cư theo hộ chính, hồ sơ số 0163.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 2: Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm</b></p>	+ Xin bố trí 01 lô đất tái định cư + Xin hỗ trợ thêm	+ Bố trí tái định cư chung hồ sơ 163 + Không giải quyết hỗ trợ thêm.

*(Handwritten mark)*

*(Handwritten marks)*

*(Handwritten signature)*

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
					<p>2018 của Chủ tịch UBND thành phố:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không giải quyết bố trí đất tái định cư</li> <li>- Hỗ trợ gia đình khó khăn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)</li> </ul> <p>* Diện tích nhà trong quy hoạch với DT: 21,9 m<sup>2</sup></p>		
5.	Võ Thị Thu Vân  Tổ 32 Khuê Mỹ	163/4	Chung thừa (17/37)	42 392 360 (không có hộ khẩu tại địa chỉ giải tỏa)	<p>* <b>Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Có nhà trên đất của hồ sơ số 163</p> <p>* <b>Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b> + <b>Quyết định số 5631/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn:</b> Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, bồi thường cây cối hoa màu theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 1: Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> - Bố trí tái định cư theo hộ chính, hồ sơ số 0163.</p> <p>* <b>Giải quyết lần 2: Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> - Không giải quyết bố trí đất tái định cư - Hỗ trợ gia đình khó khăn, chồng mất, đơn thân nuôi con 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)</p> <p>* Hồ sơ giải tỏa ảnh hưởng đến VKT và cây cối hoa màu chủ hộ</p>	+ Xin bố trí 01 lô đất tái định cư + Xin hỗ trợ thêm	+ Hỗ trợ thêm gia đình khó khăn, đơn thân nuôi 02 con, cụ thể hỗ trợ thêm với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)
6.	Nguyễn Thanh Hùng Lê Thị Tân  (Thu hồi một phần)  Tổ 18 Khuê	137	961,4 132/25 Thu hồi 465,8 Còn lại 495,6 M2	1.035.686.970  Trong đó tiền đất: 637.007.740  Hộ khẩu tổ 32-Khuê	<p>* <b>Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Ông Nguyễn Thanh Hùng và bà Lê Thị Tân sử dụng đất được UBND quận Ngũ Hành Sơn cấp giấy chứng nhận QSDĐ số H 05352 ngày 27/8/2008 thuộc tờ bản đồ số 25, thửa 106 diện tích 954,5m<sup>2</sup> (trong đó 300,0m<sup>2</sup> đất ở và 654,5m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm khác. Ghi chú: Có 6,2m<sup>2</sup> lần kiệt không cấp Cùng trên thửa đất có nhà của con là Nguyễn Lê Thanh Tài. <b>Ghi chú: Phần thu hồi có 458,9m<sup>2</sup> nằm trong giấy chứng nhận QSDĐ (trong đó 206,44m<sup>2</sup> đất ở và 252,46m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) và 6,9m<sup>2</sup> nằm ngoài giấy chứng nhận QSDĐ.</b></p>	+ Đề nghị bố trí thêm 01 lô đất cho con + Đề nghị bồi thường toàn bộ đất ở + Đề nghị hỗ trợ đỡ đất đắp nền nhà. + Đề nghị hỗ	+ Không giải quyết bố trí thêm đất tái định cư - Hỗ trợ 06 tháng tiền thuê nhà theo diện hộ chính, cụ thể hỗ trợ thêm với số tiền 10.800.000 đồng (mười triệu tám trăm ngàn

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
	Mỹ			Mỹ, gồm 06 khẩu	<p>* <b>Trung tâm Đo đạc Bản đồ xác định thửa đất có:</b>  * Sau vệt 25m có 241,9m<sup>2</sup>.  <b>Hội đồng xác định thửa đất có :</b>  99,0m<sup>2</sup> đất ở sau vệt 25m,  136,0m<sup>2</sup> đất khuôn viên sau vệt 25m.  * <b>Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b>  * <b>Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn</b>  Vị trí 2 đường phố loại 3, đơn giá 2.790.000 đồng/m<sup>2</sup> nhân thêm hệ số khoảng cách 0,8.  Bồi thường 100% giá đất ở DT: 206,44m<sup>2</sup> (trong đó có 99,0m<sup>2</sup> sau vệt 25m).  Bồi thường 100% giá đất trồng cây lâu năm hạng 1 đồng bằng và hỗ trợ 50% giá đất ở DT: 252,46m<sup>2</sup>.  Không bồi thường thiệt hại về đất DT: 6,9m<sup>2</sup>.  Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, cây cối hoa màu cho các hộ theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND  * <b>Giải quyết lần 1: Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b>  - Bố trí 02 (hai) lô đất hộ chính đường 7,5m khu tái định cư Mỹ Đa Tây.  - Bố trí 01 lô đất hộ chính đường 5,5m khu tái định cư Mỹ Đa Tây.  (hộ ông Nguyễn Thanh Hùng - Lê Thị Tân (HS : 137) và hộ Nguyễn Lê Anh Tài (HS : 137/1) tự thoả thuận phân chia đất tái định cư)  - Hỗ trợ 35.000 đồng/m<sup>2</sup> cho DT: 6,9m<sup>2</sup>, cụ thể hỗ trợ: 241.500 đồng (Hai trăm bốn mươi một ngàn, năm trăm đồng).  * <b>Giải quyết lần 2: Quyết định số 5692/QĐ-UBND ngày 22 tháng 08 năm 2016 của Chủ tịch UBND thành phố:</b>  * Trên nguyên tắc chủ hộ BGMB mới giải quyết:  + Chuyển 01 lô đất chính đường 5,5m thành lô đất chính đường 7,5m khu TĐC Mỹ Đa Tây.  (tổng cộng bố trí 03 lô đường 7,5m khu TĐC Mỹ Đa Tây)  - Hỗ trợ công bồi trúc đất và hỗ trợ khó khăn 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)  * <b>Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Chủ tịch</b></p>	trợ trượt giá. + Đề nghị hỗ trợ hợp đồng điện, nước, nhân khẩu vì nhà giải tỏa đi hẳn	đồng). * <b>Trên nguyên tắc BGMB mới giải quyết</b> - Hỗ trợ thêm phần đồ đất, hỗ trợ ngừng sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thêm về khó khăn, cụ thể hỗ trợ thêm với số tiền <b>50.000.000</b> đồng (năm mươi triệu đồng).




*Handwritten signature or mark.*

*Handwritten signature or mark.*

*Handwritten signature or mark.*

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
					<p><b>UBND thành phố:</b>            + Không đồng ý giải quyết bổ trí thêm đất TĐC            + Giữ nguyên các kết quả đã được giải quyết</p> <p>* Hiện trạng khu vực nhà chủ hộ đổ đất lên khoảng 3m so với khu đất hiện trạng; khu vực ảnh hưởng giải tỏa nhà ông Hùng và hộ ông Tài thuộc diện nhà giải tỏa đi hẳn; Hội đồng thống nhất hỗ trợ thêm cho hộ ông Hùng và hỗ trợ cho hộ ông Tài.</p>		
7.	Nguyễn Lê Anh Tài  Tổ 18 Khuê Mỹ	137/1	Chung thừa (132/25)	218.723.870	<p><b>* Nguồn gốc sử dụng đất:</b>            Có nhà trên đất hộ ông Nguyễn Thanh Hùng - Lê Thị Tân, hồ sơ số 137.  <b>* Giải quyết lần 1: Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b>            - Bổ trí tái định cư theo hộ Nguyễn Thanh Hùng hồ sơ số 0137.  <b>* Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố:</b>            + Không đồng ý giải quyết bổ trí thêm đất TĐC            + Điều chỉnh tên hộ ông Nguyễn Lê Anh Tài thành tên Nguyễn Lê Thanh Tài</p>	<p>+ Đề nghị bổ trí cho gia đình 01 lô đất tái định cư            + Đề nghị hỗ trợ trượt giá.</p>	<p>+ Giải quyết bổ trí đất TĐC chung hồ sơ 137.            - Hỗ trợ 06 tháng tiền thuê nhà theo diện hộ phụ, cụ thể hỗ trợ thêm với số tiền <b>9.000.000</b> đồng (chín triệu đồng).  <b>* Trên nguyên tắc BGMB mới giải quyết</b>            - Hỗ trợ thêm về gia đình khó khăn với số tiền <b>20.000.000</b> đồng (hai mươi triệu đồng).</p>
8.	Đào Ngọc Thành Đình Thị Thu	71	111,5 78/25 Thu hồi	32.282.280	<p><b>* Nguồn gốc sử dụng đất:</b>            Ông Đào Ngọc Thành sử dụng đất được UBND quận NHS cấp giấy chứng nhận QSDĐ số H06320 ngày 08/01/2009 thuộc tờ bản đồ số 25, thửa 172 diện</p>	<p>+ Đề nghị hỗ trợ thêm            + Đề nghị bồi</p>	<p><b>* Trên nguyên tắc sớm BGMB mới giải quyết:</b></p>

*(Handwritten signatures and initials)*

STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
	Hoa  (Thu hồi một phần)  Tổ 20 Khuê Mỹ		10,0 Còn lại 101,5 M2		<p>tích 99,2m<sup>2</sup> (trong đó 58,9m<sup>2</sup> đất ở và 40,3m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm). <b>Ghi chú: Diện tích thu hồi nằm ngoài giấy chứng nhận QSDĐ.</b></p> <p><b>* Các nội dung đã giải quyết:</b></p> <p><b>* Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn</b> Không bồi thường thiệt hại về đất DT: 10,0m<sup>2</sup>. Hỗ trợ 100% nhà, vật kiến trúc, cây cối hoa màu theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND.</p> <p><b>* Giải quyết lần 1: Quyết định số 8948/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> + Không bố trí tái định cư. + Hỗ trợ 50.000 đồng/m<sup>2</sup> cho DT: 10m<sup>2</sup>, cụ thể hỗ trợ: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).</p> <p><b>* Giải quyết lần 2: Quyết định số 4064/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b> * Hỗ trợ thêm 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). * Vệt GT ảnh hưởng đến một phần nhà phí sau của chủ hộ DT 13,58 m<sup>2</sup></p> <p>* Hiện trạng khu vực giải tỏa có phòng 02 vợ chồng sinh sống; hiện nay BGMB nên không có chỗ sinh hoạt nghỉ ngơi; Hội đồng đi thực tế và thống nhất đề xuất hỗ trợ thêm 01 phần kinh phí để chủ hộ cải tạo lại công năng sử dụng nhà để sinh hoạt.</p>	thường về đất + Đề nghị hỗ trợ thêm công bồi trúc.	+ Hỗ trợ thêm cải tạo công năng sử dụng nhà 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). + Hỗ trợ công bồi trúc đất 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).
9.	Lê Văn Không Đình Trần Thị Phương Thảo  (Thu hồi một phần)  Tổ 21 Khuê Mỹ	125	90,1 126/25 Thu hồi 5,4 Còn lại 94,7 M2	103.649.350  Trong đó tiền đất: 12.052.800	<p><b>* Nguồn gốc sử dụng đất:</b> Ông Lê Văn Không và bà Đình Trần Thị Phương Thảo sử dụng đất được UBND quận NHS cấp giấy chứng nhận QSDĐ số H02783 ngày 31/12/2006 thuộc tờ bản đồ số 28, thửa 118 diện tích 90,1m<sup>2</sup> (trong đó 67,6m<sup>2</sup> đất ở và 22,5m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm). <b>Ghi chú: Diện tích thu hồi thuộc đất ở.</b></p> <p><b>Mức bồi thường, Hỗ trợ:</b></p> <p><b>* Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND quận Ngũ Hành Sơn</b> Vị trí 2 đường phố loại 3, đơn giá 2.790.000 đồng/m<sup>2</sup> nhân thêm hệ số khoảng</p>	+ Đề nghị hỗ trợ cải tạo lại nhà + Đề nghị hỗ trợ hạng chế công năng sử dụng tầng 1	<b>* Trên nguyên tắc sớm BGMB mới giải quyết</b> + Hỗ trợ thêm cải tạo công năng sử dụng nhà, hỗ trợ hạng chế sử dụng tầng 1, cụ thể hỗ trợ thêm 15.000.000 đồng (mười lăm

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*



STT	Họ Và Tên	Số HS	DT (m <sup>2</sup> )	Tổng GTBT (đồng)	Nguồn gốc đất và Kết quả giải quyết cho đến nay	Kiến nghị chủ hộ	Nội dung phê duyệt
					<p>cách 0,8.            Bồi thường 100% giá đất ở DT: 5,4m<sup>2</sup>.            Bồi thường 100% nhà, vật kiến trúc, cây cối hoa màu theo Quyết định 63/2012/QĐ-UBND.            * <b>Giải quyết lần 1: Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b>            - Không bố trí tái định cư.            - Hỗ trợ thêm về đất: 12.052.800 đồng (Mười hai triệu, năm mươi hai ngàn, tám trăm đồng).            * <b>Giải quyết lần 2: Quyết định số 4064/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Chủ tịch UBND thành phố:</b>            - Hỗ trợ cải tạo lại nhà và công trình phụ, cụ thể hỗ trợ thêm 15 (mười lăm) triệu đồng.             * Vệt giải tỏa ảnh hưởng đến một phần nhà phía sau của chủ hộ (nhà 2 tầng); cao trình san nền khu Mỹ Đa Tây lên ½ tầng 1; khu vực tầng 1 hiện nay không thể sử dụng được; Hội đồng thống nhất đề xuất hỗ trợ thêm cho chủ hộ để cải tạo lại nhà.</p>		triệu đồng).

Tổng cộng 09 trường hợp

